

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 385/2022/HC-PT

Ngày: 26 - 5 - 2022

V/v: Khiếu kiện Quyết định xử phạt  
vi phạm hành chính trong lĩnh vực  
giống cây trồng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Mười

*Các thẩm phán:* Ông Lê Văn An

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2022/TLPT-HC ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc “Khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 04/2022/HC-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 831/2022/QĐ - PT ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Chí L, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

**- Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu (xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 05, đường N1, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/Hợp tác xã Nông nghiệp Q (Tên viết tắt: HTX Q)

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Địa chỉ Trụ sở chính hiện nay: Ấp T, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp Q (vắng mặt)

2/ Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hồ Quang T1 (Chủ Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1) (có mặt)

Địa chỉ: Số 25, Tỉnh lộ 934, ấp T1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

*Người đại diện theo đề cử:* Ông Hồ Quang C (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Chí L.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Nguyễn Chí L trình bày nội dung sau:*

Nguyên vụ Hè thu năm 2020, ông L có cho chú ruột ông tên Nguyễn Thanh T2 thuê 05 công đất trồng lúa ST24 và tới ngày thu hoạch thấy lúa đẹp nên ông mua lại với giá 7.000 đồng/kg lúa tươi. Ông thuê người phơi thủ công tại gia đình. Sau đó, ông L thuê HTX Q sãn lọc và đóng bao bì bảo quản tới vụ Đông Xuân 2020 – 2021 để gia đình ông và các hộ bà con bên gia đình ông L sử dụng lại làm giống, không nhằm vào mục đích thương mại. Số lượng lúa ông thuê HTX Q sãn lọc và đóng bao bì khoảng 3,5 tấn (loại lúa tươi) với giá mỗi kg lúa thành phẩm là 1.500 đồng/kg x 54 bao x 40kg = 3.240.000 đồng.

Sau khi HTX Q đóng bao xong, ông L nhờ ông T3 (người của Hợp tác xã) thuê xe tải chở về nhà nhưng không có lộ cho xe tải đến nhà nên ông L gửi toàn bộ số lúa đã đóng bao bì tại kho ông Lê Văn N (ấp N2, xã N3, huyện H). Đến ngày 10/8/2020, Đoàn Thanh tra Sở Nông nghiệp tỉnh Bạc Liêu đến cơ sở ông Lê Văn N kiểm tra và lập biên bản thu giữ lô lúa của ông L để xử lý theo quy định. Ông L cho rằng ông chỉ thuê HTX Q đóng bao bì nông hộ hay bao trắng, không ghi gì trên bao, nhằm bảo quản tốt lúa, giữa ông với HTX Q không làm hợp đồng, chỉ trao đổi qua điện thoại, nhưng không biết lý do gì nhằm lẫn Hợp tác xã đóng bao bì tên giống lúa ST24. Ông cho rằng bản thân ông không cố ý vi phạm bản quyền về quy định giống. Ông L xác định bao bì đựng lúa giống là của HTX Q, có sẵn các thông tin trên bao bì, lúa bên trong bao là của ông L. Từ khi thuê Hợp tác xã đóng bao bì cho đến thời điểm Đoàn thanh tra Sở Nông nghiệp đến kiểm tra lập biên bản vi phạm thì ông mới biết loại bao bì được đóng thể hiện tên lúa là ST24. Đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông, hủy toàn bộ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

*Tại văn bản trình bày ý kiến của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu có nội dung như sau:*

Theo biên bản làm việc với các bên và nội dung giải trình của ông Nguyễn Chí L, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu có cơ sở xác định ông L

là chủ của lô lúa vi phạm và HTX Q là cơ sở đóng bao bì lô lúa trên. Qua kiểm tra lô lúa đã được sàn lọc, đóng bao bì và chuẩn bị vận chuyển đến nhà cho ông L để bán cho một số hộ dân. Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 12 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật thì hành vi trên của ông L đã vi phạm quy định pháp luật về bán, lưu giữ để bán giống cây trồng đã được bảo hộ.

Về tên bao bì, qua làm việc với ông Võ Đăng K và ông Lê Việt T3 đều khẳng định ông L yêu cầu đóng bao bì tên lúa ST24 nên việc ông L cho rằng chỉ yêu cầu Hợp tác xã đóng bao bì trắng là không có cơ sở.

Ông L trình bày do chưa xác định tên sản phẩm là loại lúa gì và mục đích sử dụng mà xử phạt ông là không đúng quy định. Thấy rằng, giống lúa ST24 đã được Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1 đăng ký quyền sở hữu (quyền bảo hộ) nhưng ông L lại sản xuất giống không được sự đồng ý của chủ bằng bảo hộ giống cây trồng là không đúng quy định đã nêu trên nên không cần tiến hành kiểm nghiệm giống cũng như kiểm tra mẫu bao bì để xem thật, giả. Đồng thời, mặc dù bao bì là do Hợp tác xã thực hiện nhưng được làm theo yêu cầu của ông L và ông L là người được thu lợi từ việc đóng bao bì tên loại lúa này (giá lúa ST24 cao hơn so với loại lúa 19) nên ông L phải chịu hoàn toàn trách nhiệm pháp lý đối với sản phẩm của mình.

Từ những cơ sở nêu trên, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020 xử phạt đối với ông Nguyễn Chí L là đúng quy định pháp luật.

*Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện cho Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1 là ông Hồ Quang C (Cha ông Trí) trình bày nội dung như sau:*

Ngày 02/4/2018, Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1 được Cục trưởng Cục Trồng trọt cấp bằng bảo hộ giống cây trồng với tên giống cây trồng là giống lúa ST24, thời hạn được bảo hộ là 20 năm. Sau khi được cấp bằng bảo hộ, Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1 biết được vụ việc của ông Nguyễn Chí L có thực hiện việc mua bán đối với giống cây trồng thể hiện bao bì tên giống lúa là ST24. Việc đóng bao bì trên của ông L làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Doanh nghiệp nên Doanh nghiệp yêu cầu Tòa án giải quyết bác yêu cầu khởi kiện của ông L đối với việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Ngoài ra, không có yêu cầu nào khác.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hợp tác xã Nông nghiệp Q được Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án. Mặt khác, tại Biên bản làm việc ngày 05/01/2022, Tòa án cấp sơ thẩm đến trực tiếp HTX Q nhưng không có ai và chính quyền địa phương xác nhận ông Lê Văn T, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Hợp tác xã đang điều trị Covid – 19 tại Bệnh*

*viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu nên không có lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.*

*Tại bản án hành chính sơ thẩm 04/2022/HC-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:*

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí L về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/02/2022 người khởi kiện ông Nguyễn Chí L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Người bị kiện xin xét xử vắng mặt.

Trong phần tranh luận:

Người khởi kiện trình bày: Ông thực hiện việc đóng gói bao bì toàn bộ số lúa để cho gia đình làm giống và không vì mục đích lợi nhuận. Lời khai của ông Ký và ông T3 khai là không đúng. Ông yêu cầu được đối chất với hai người này. Hợp tác xã Q có đóng nhiều bao bì chứ không riêng gì 54 bao lúa của ông. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bản án sơ thẩm để giám định làm rõ ông có vi phạm quyền tác giả hay không.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về thủ tục tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã tiến hành đúng theo quy định của luật tố tụng hiện hành, không làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, ông L kháng cáo, nhưng không có tình tiết mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của Luật tố tụng hành chính, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Ngày 14/9/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định 1499/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng đối với ông Nguyễn Chí L. Người khởi kiện cho rằng mục đích ông lưu giữ lúa là làm giống, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020,

Người bị kiện cho rằng quyết định hành chính bị kiện được ban hành đúng quy định pháp luật, nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện.

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Chí L:

[3.1] Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính ngày 17/8/2020 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020 là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Xử phạt vi phạm hành chính.

[3.2] Về nội dung:

- Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1 là chủ sở hữu của giống lúa ST 24 theo Quyết định công nhận giống lúa của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời Doanh nghiệp đã đăng ký và được Cục Trồng trọt cấp Bằng bảo hộ giống lúa ST24 cho Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1. Do đó, giống lúa ST24 không phải giống cây trồng của địa phương huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Ông Nguyễn Chí L không có tài liệu chứng minh Doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang T1 cho phép sử dụng quyền tác giả để sản xuất, lưu giữ để bán làm giống hoặc nghiên cứu, lai tạo giống lúa mới trên nền giống lúa ST24. Theo biên bản ngày 17/8/2020, ông Nguyễn Chí L xác định ông có làm 05 công lúa ST24 (gieo sạ bằng giống cấp xác nhận của Doanh nghiệp Hồ Quang). Sau khi thu hoạch, phơi khô, thuê HTX Q sắn lọc, đóng bao gửi kho ông Lê Văn N lưu giữ để bán lại cho một số hộ dân tại địa phương nhằm mục đích làm giống cho vụ lúa tiếp theo. Như vậy, ông Nguyễn Chí L sản xuất lúa giống ST24 không nhằm mục đích trao đổi nông hộ, bởi vì giống cây trồng nông hộ phải do nông hộ chọn tạo giống cây trồng mới hoặc bảo tồn, khai thác nguồn gen và giống cây trồng địa phương. Mặt khác, ông L không những sản xuất lúa giống ST24 để sử dụng trong gia đình mà bán lại cho người khác và lúa được đóng bao bì có nhãn hàng hóa ST24 với đầy đủ các tiêu chí về giống (như độ nảy mầm, độ ẩm, lúa dùng để liên kết, trao đổi, bao tiêu sản xuất...) là đã có hành vi mua bán, không còn trao đổi nông hộ.

- Tại Biên bản xác minh ngày 31/8/2020, ông Ký xác định bao đựng lúa ST24 là của HTX Q, ông L có liên lạc điện thoại với ông Ký về việc cho thuê

máy để sàn lọc, đóng bao bì đựng lúa ST24 để làm giống. Ông Ký đồng ý và giới thiệu ông L cho ông Lê Việt T3 (quản lý kho máy) trao đổi cách thức vận chuyển, giá cả sàn lọc và bao bì. Ngoài ra, ông không có liên quan gì đến lô giống sàn lọc của ông L. Biên bản xác minh ngày 31/8/2020 ông Lê Việt T3 (hiện đang là Thủ kho của HTX Q) trình bày: Ông L có điện thoại với ông để thỏa thuận giá cả việc sàn lọc, đóng bao, bốc vác. Về bao bì đựng lúa sau khi sàn lọc, ông L yêu cầu ông lấy bao của HTX Q để đóng, ông L yêu cầu đóng dấu tên giống lúa ST24 lên bao bì và ông đã đóng dấu theo yêu cầu của ông L.

Như vậy, theo lời trình bày của ông Ký và ông T3 khẳng định ông L yêu cầu đóng bao bì ST24 và nội dung trao đổi giữa hai bên qua điện thoại, không lập thành hợp đồng. Do không có căn cứ kết luận giao dịch giữa ông L và HTX Q nên không cần thiết phải tiến hành đối chất theo yêu cầu của ông L. Hơn nữa, HTX Q chỉ là đơn vị gia công sàn lọc, đóng bao bì cho ông L, không phải là chủ lô lúa giống ST24 vi phạm, mà ông L thừa nhận ông là chủ sở hữu lô lúa giống ST24 vi phạm.

- HTX Q sàn lọc, đóng bao bì xong, lô lúa giống đã được giao cho ông L để vận chuyển về nhà. Do không có đường lộ để xe vận chuyển lúa về nhà nên ông L quyết định gửi lô lúa tại kho của ông Lê Văn N. Hợp đồng gia công đã hoàn thành, lô lúa giống đã được bàn giao cho ông L. Kể từ thời điểm HTX Q chuyển giao lô lúa cho ông L đã phát sinh quyền sở hữu của ông L đối với lô lúa theo quy định tại khoản 1 Điều 161, khoản 1 Điều 162 của Bộ luật dân sự. Ông L là chủ sở hữu lô lúa phải hoàn toàn chịu trách nhiệm pháp lý cũng như chịu rủi ro về tài sản thuộc sở hữu của mình. Mặt khác, theo lời khai của ông Lê Văn N thì ông L gửi lô lúa tại kho của ông khoảng 02 tuần, còn ông L xác định gửi ông Nghị khoảng 20 ngày. Ông L cho rằng từ khi thuê HTX Q đóng bao bì cho đến khi bị kiểm tra phạt vi phạm ông hoàn toàn không hay biết việc Hợp tác xã đóng bao bì ST24 trên lô lúa của ông là không có căn cứ.

- Ông L cho rằng lúa của ông là lúa 19 và Cơ quan chuyên môn chưa giám định lúa vi phạm là lúa gì. Xét thấy, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định tên giống lúa của lô lúa vi phạm là ST24. Việc xác định tên lúa giống dựa trên cơ sở: Tại thời điểm kiểm tra, lô lúa giống vi phạm đã được đóng bao bì, trong đó ghi rõ tên giống lúa ST24, có đầy đủ thông tin trên bao bì về chỉ tiêu chất lượng theo QCVN 01-54 2011/BNNT. Thông tin trên nhãn hàng hóa chính là căn cứ để cơ quan chức năng kiểm tra, đối chiếu và xử lý các hành vi vi phạm và phải chịu trách nhiệm về nhãn hàng hóa. Mặt khác, việc xử lý hành chính đối với hành vi của ông L là sử dụng nhãn hàng hóa không được sự đồng ý của chủ bằng bảo hộ, không phải xử phạt về hành vi làm hàng giả nên không cần thiết phải giám định giống lúa.

Từ những phân tích trên, có căn cứ xác định hành vi vi phạm của ông L là sử dụng quyền của chủ bằng bảo hộ giống cây trồng liên quan đến vật liệu nhân của giống cây trồng đã được bảo hộ (sử dụng tên giống lúa ST24 cho sản phẩm của mình mà không được chủ bằng bảo hộ cho phép) là vi phạm vào điểm d, g khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016. Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông L là có căn cứ.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ. Ông L kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Chí L phải chịu theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015,

I. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Chí L; Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 04/2022/HC-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Áp dụng khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 157; khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 6, Điều 57, Điều 58, Điều 59, khoản 1 Điều 66, Điều 67, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 161 và khoản 1 Điều 162 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 6 Điều 2 Luật Trồng trọt năm 2018; Điểm b khoản 3 Điều 31 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 3, khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ; Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; - Nghị định 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí L về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1499/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Chí L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000128 ngày 07/02/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn An**

**Nguyễn Thị Thụy Vũ**

**Trần Văn Mười**